

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN W
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/HS-ST

Ngày 27 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN W, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Nuôi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

2. Bà Nguyễn Hồng Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Như – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Sơn H, sinh ngày 05/11/2002; tại huyện Q, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: Ấp E, xã R, huyện Q, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Ấp E, xã R, huyện Q, tỉnh Sóc Trăng. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 07/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Sơn H3, sinh năm 1970 và bà Lâm Thị H1, sinh năm 1971; có vợ: Thạch Thị Yến H2, sinh ngày 03/9/2005 (cưới ngày 28/07/2023); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (có mặt).

- Bị hại: Ông Dương S, sinh năm 1950 (Tử vong)

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại Dương S:**

1. Bà Thạch Thị S1, sinh năm 1953; (có mặt)

2. Ông Dương Hồng Y, sinh năm 1985; (có mặt)

3. Ông Dương Hồng T, sinh năm 1984; (có mặt)

4. Bà Dương Hồng D, sinh năm 1983; (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp F, xã J, huyện W, tỉnh Sóc Trăng.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Thạch Thị Yến H2, sinh ngày 03/9/2005; (có mặt)

2. Ông Thạch k, sinh năm 1977; (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp E, xã R, huyện Q, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyên khoảng 21 giờ 00 phút ngày 28/4/2023, Sơn H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 83T1-032.66 (xe của ông Thạch k là chú của Sơn H cho mượn) chở bà Thạch Thị Yến H2 (là bạn gái của Sơn H), ngồi phía sau đi từ tỉnh Bình Dương về nhà của Sơn H tại Ấp E, xã R, huyện Q, tỉnh Sóc Trăng, Sơn H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 29/4/2023, khi Sơn H điều khiển xe lưu thông trên tuyến Quốc lộ 1, hướng từ Sóc Trăng đi Bạc Liêu, đến khu vực thuộc ấp F, xã J, huyện W, tỉnh Sóc Trăng (nơi quy định vận tốc tối đa đối với xe mô tô là 60km/h) với tốc độ từ 74,33 đến 79,05km/h, chạy bên lề phải theo hướng đi, cách lề phải khoảng 2,5 mét. Lúc này, phía trước cách xe của Sơn H khoảng hơn 20 mét có xe mô tô biển số 83H7-1915 do ông Dương S điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều đang đưa tay trái xin tín hiệu và đồng thời đang cho xe chuyển hướng từ lề phải sang phần đường bên trái để đi vô nhà ông Dương S. Do Sơn H không chú ý quan sát, điều khiển xe đi với tốc độ nhanh, không nhìn thấy ông Dương S đang xin đường chuyển hướng phía trước, nên không giảm tốc độ, nhường đường cho xe ông Dương S đang chuyển hướng, mà tiếp tục điều khiển xe đi đến làm phần trước bên phải xe mô tô của Sơn H va chạm vào phần hông sau bên trái xe mô tô của ông Dương S điều khiển gây tai nạn khiến xe của Sơn H và xe của ông Dương S té ngã trên mặt đường. Diễn biến vụ tai nạn được Camera nhà ông Lâm Nhỏ, sinh năm 1985, địa chỉ: Ấp F, xã J, huyện W ghi lại toàn bộ, sau đó, đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện W tiến hành thu giữ để phục vụ công tác điều tra. Hậu quả: ông Dương S tử vong trên đường đi cấp cứu tại bệnh viện Sóc Trăng, Sơn H và bà Thạch Thị Yến H2 bị thương nhẹ cũng được đi cấp cứu, 02 xe mô tô bị hư hỏng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Sơn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 117/KLGĐTT-KTHS, ngày 29 tháng 5 năm 2023, của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Nguyên nhân chết của Dương S là do chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận giám định số 16/KLKTSĐT-KTHS ngày 04/7/2023, của

Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong đoạn video đã được thu giữ. Tốc độ xe mô tô 83T1-032.66 tại thời điểm 04-29-2023 Sat 06:29:04 (thời gian hiển thị trên khung hình tập tin) ngay trước khi xảy ra va chạm nằm trong khoảng từ 74,33 đến 79,05km/h.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp bị hại Dương S yêu cầu bồi thường chi phí mai táng với số tiền tổng cộng là 120.000.000 đồng. Hiện tại bị cáo Sơn H đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, yêu cầu tiếp tục bồi thường thêm 100.000.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện W, tỉnh Sóc Trăng đã thu giữ và trả cho chủ sở hữu: Giao trả cho đại diện hợp pháp bị hại Dương S: 01 (một) xe mô tô biển số 83H7-1915 (bị hư hỏng do tai nạn giao thông); 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 83H7-1915; 01 (một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 940955001197 tên Dương S. Giao cho ông Thạch k: 01 (một) xe mô tô biển số 83T1-032.66 (bị hư hỏng do tai nạn giao thông); 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 83T1-032.66 tên Thạch k. Hiện tại không còn quản lý vật chứng nào khác.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKSMX ngày 06/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Sơn H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa sơ thẩm;

- Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

+ Tuyên bố bị cáo Sơn H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Sơn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo Sơn H tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Dương S số tiền 100.000.000 đồng.

+ Về xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện W, tỉnh Sóc Trăng đã xử lý nên không đặt ra xem xét.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

- Đại diện hợp pháp của bị hại ông Dương S, về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật; về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thêm 100.000.000 đồng.

- Bị cáo Sơn H thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận; bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường thêm 100.000.000 đồng, lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

[I] *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành các hoạt động tố tụng đúng thẩm quyền, đúng theo trình tự thủ tục và quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Sơn H xác nhận trong quá trình tố tụng các cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định, nên bị cáo không có ý kiến, khiếu nại. Do vậy, các hoạt động Điều tra, Truy tố của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp và đúng luật định.

[II] *Về nội dung:*

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Sơn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố; xác nhận các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, đúng với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

[2] Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai đại diện cho bị hại, hiện trường vụ án, Camera nhà ông Lâm Nhỏ ghi lại, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Nguyên khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 29/4/2023, bị cáo Sơn H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 83T1-032.66 tham gia giao thông trên tuyến đường Quốc lộ 1, theo hướng Sóc Trăng đi Bạc Liêu, không có giấy phép lái xe, chở bà Thạch Thị Yến H2 ngồi phía sau; đến địa phận thuộc ấp F, xã J, huyện W, tỉnh Sóc Trăng, phía trước cùng chiều có xe mô tô biển số 83H7-1915 do bị hại Dương S điều khiển (cách xe bị cáo khoảng 20m), bị hại đưa tay trái xin tín hiệu và đồng thời đang cho xe chuyển hướng từ lề phải sang phần đường bên trái để đi vô nhà bị hại; do bị cáo chạy quá tốc độ quy định (quy định 60km/h, bị cáo chạy khoảng từ 74,33/h đến 79,05km/h), không chú ý quan sát dẫn đến không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có tín hiệu xin đường của xe phía trước, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây tai nạn và gây ra hậu quả làm thiệt hại tính mạng của bị hại Dương S; bị cáo và bà Thạch Thị Yến H2 bị thương nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

[3] Bị cáo Sơn H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được xe mô tô là phương tiện giao thông vận tải cơ giới, là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển phương tiện phải đảm bảo đủ điều kiện theo quy định pháp luật, loại xe bị cáo điều khiển phải có giấy phép lái xe, người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác, người nào tham gia giao thông đường bộ mà không

đủ điều kiện và vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị.

[4] Mặc dù, bị cáo nhận thức được điều này nhưng do không tôn trọng pháp luật và không tuân thủ quy định về an toàn giao thông đường bộ, nên bị cáo điều khiển xe mô tô mà không giấy phép theo quy định, chạy quá tốc độ, không làm chủ được tay lái, không chú ý quan sát dẫn đến không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có tín hiệu xin đường của xe phía trước, dẫn đến va chạm với xe mô tô do bị hại Dương S điều khiển, dẫn đến hậu quả bị hại Dương S tử vong. Hành vi điều khiển xe như trên của bị cáo đã vi phạm vào khoản 9, khoản 11 và khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2018 và năm 2019). Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên có tội và phải chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; không chỉ xâm phạm an toàn và sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, trật tự công cộng mà còn gây thiệt hại cho tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ; gây tổn hại lớn đến tinh thần cho gia đình bị hại, gây đau thương, mất mát không gì bù đắp được và gây mất trật tự trị an tại địa phương; bị cáo điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, tại Cáo trạng số Cáo trạng số 53/CT-VKSMX ngày 06/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện W truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6] Xét thấy, tình hình trật tự an toàn giao thông vẫn còn diễn biến phức tạp, loại tội phạm này hiện nay có chiều hướng tăng, xảy ra nhiều vụ đặc biệt nghiêm trọng, làm cho nhiều người chết, nguyên nhân đều do lỗi của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông gây ra, do chạy quá tốc độ, thiếu quan sát, tránh vượt không đúng quy định, không đảm bảo quy tắc an toàn giao thông; nhằm đề phòng, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo chịu sự quản lý, giáo dục trực tiếp của cơ quan pháp luật, có thời gian học tập, cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho xã.

[7] Trong lượng hình Hội đồng xét xử cũng lưu tâm xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng chính sách khoan hồng để có phần ân giảm đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho

bị hại số tiền 20.000.000 đồng; bị cáo là người dân tộc Khmer, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự trên đây là các tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên trong lương hình xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt cho bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Do vậy, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm, chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy, mức hình phạt chính đã đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự, đại diện bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thêm 100.000.000đồng, bị cáo đồng ý nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo: Buộc bị cáo Sơn H bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Dương S số tiền là 100.000.000đồng.

[12] Về xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý nên không đặt ra xem xét.

[13] Đối với xe mô tô biển số 83H7-1915 và xe mô tô biển số 83T1- 032.66, sau tai nạn chỉ bị hư hỏng nhẹ, chủ sở hữu không yêu cầu bồi thường, từ chối định giá, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện W không đặt ra xem xét.

[14] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a và c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Sơn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Sơn H phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

2. Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Sơn H.

- Xử phạt: Bị cáo Sơn H 02 (hai) năm tù.
- Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 585, 589, Điều 590, 591 Bộ luật Dân sự 2015. Buộc bị cáo Sơn H tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Dương S số tiền 100.000.000 đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo chưa thanh toán số tiền nói trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a và c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Sơn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5.000.000 đồng.

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện W;
- THA huyện W;
- CQ CSĐT-CA huyện W;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Phạm Hùng Nuôi